

Số: 10/2019/QĐST-HNGĐ

YK, ngày 11 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Q sinh năm 1979; địa chỉ xóm 6, thôn VT, xã KV, huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Đinh Thị S sinh năm 1981; địa chỉ xóm 6, thôn VT, xã KV, huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/01/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn Q và chị Đinh Thị S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Anh Q và chị S cùng trình bày vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn C sinh ngày 23/8/2005 và cháu Nguyễn Hồng T sinh ngày 10/12/2009; anh Q và chị S thỏa thuận giao cả hai cháu C và cháu T cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành; anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị S mỗi cháu mỗi tháng là 700.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02 năm 2019 cho đến khi các cháu trưởng thành.

Anh Q có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu C và cháu T được sống chung với chị S và anh Q có quyền được thăm nom, chăm sóc cháu C và cháu T; chị S không được cản trở anh Q trong việc thăm nom, chăm sóc cháu C và cháu T.

Về tài sản: Anh Q và chị S cùng trình bày vợ chồng không có tài sản chung; vợ chồng vợ chồng không vay mượn ai tài sản gì.

Về án phí:

- Án phí ly hôn: Anh Q và chị S thỏa thuận anh Q nộp toàn bộ án phí ly hôn theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Quyết có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung định kỳ theo Q định của Tòa án, do hai bên thỏa thuận nên anh Q phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Tổng án phí anh Q phải nộp là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn anh Q đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/0001961 ngày 09/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK, anh Q đã nộp đủ án phí về việc ly hôn và án phí về việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Q định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện YK
- UBND xã KV
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Lực